

Số: 49 / BC-UBND

Bắc Giang, ngày 02 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết thực hiện Kế hoạch tổng thể phát triển**  
**Thương mại điện tử giai đoạn 2016-2020**

Thực hiện Công văn số 1627/BCT-TMĐT ngày 13/3/2019 của Bộ Công Thương về việc Báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử (TMĐT) giai đoạn 2016 – 2020, UBND tỉnh Bắc Giang báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU ĐỀ RA TẠI KẾ HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ GIAI ĐOẠN 2016-2020 TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

Thực hiện Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016 - 2020 quốc gia, UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 04/6/2015 phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

Qua hơn 03 năm thực hiện, thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã và đang từng bước đi vào cuộc sống, góp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh. Nhận thức của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân ngày càng cao về vị trí, vai trò cũng như những lợi ích TMĐT đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội. Các lĩnh vực viễn thông, internet trên địa bàn tỉnh phát triển mạnh mẽ, cơ sở hạ tầng mạng lưới rộng khắp trên toàn tỉnh, đảm bảo cung cấp các dịch vụ viễn thông và internet có chất lượng tốt với nhiều loại hình phong phú đa dạng phục vụ người dân và doanh nghiệp; tạo tiền đề cho việc phát triển công nghệ thông tin và thúc đẩy TMĐT phát triển; mức độ ứng dụng TMĐT tham gia mua bán, giao dịch kinh tế thông qua môi trường internet ngày càng tăng.

**I. Về hạ tầng cho thương mại điện tử**

**1. Hạ tầng cơ sở tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh**

- Các doanh nghiệp chú trọng đến đầu tư các thiết bị văn phòng thông dụng phục vụ nhu cầu công việc như máy tính, máy in, máy chiếu, máy fax, máy quét... Đến thời điểm tháng 12/2018, tỷ lệ bình quân 15 máy tính/doanh nghiệp, tương ứng với tỉ lệ 0,97 máy/nhân viên văn phòng.

- Tỷ lệ doanh nghiệp kết nối mạng LAN là 98,5%, mạng không dây wifi là 64%, tỉ lệ máy tính lắp đặt mạng internet 96%; số doanh nghiệp không có nhu cầu kết nối mạng trong tương lai chỉ chiếm 0,75%.

- Tỷ lệ cán bộ, nhân viên, người lao động biết sử dụng máy tính, internet chiếm tỉ lệ cao, trong đó 100% cán bộ nhân viên văn phòng biết sử dụng internet, đáp ứng tốt nhu cầu công việc văn phòng của doanh nghiệp.

- Hạ tầng an toàn, an ninh mạng phục vụ cho thương mại điện tử được các doanh nghiệp quan tâm hơn, số doanh nghiệp trang bị phần mềm diệt virus (chủ yếu là phần mềm miễn phí) chiếm 40%, sử dụng bức tường lửa 15%.

## **2. Về hạ tầng cơ sở tại các cơ quan nhà nước**

- Tỉnh Bắc Giang đã triển khai kết nối cáp quang trực tiếp qua hệ thống mạng tin học diện rộng (WAN) từ Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đến 22 sở, ngành và mạng truyền số liệu chuyên dùng đến 10/10 UBND cấp huyện nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho việc truyền dữ liệu, văn bản điện tử của các cơ quan Nhà nước.

- Hệ thống trang thiết bị phục vụ cho Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang hoạt động ổn định, thông suốt đảm bảo kịp thời cho các tổ chức, công dân đến thực hiện giao dịch với cơ quan nhà nước, phục vụ kịp thời sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh.

- Tỷ lệ máy tính/CBCC các sở, ngành đạt 1,38 máy/CBCC, UBND các huyện, thành phố đạt 1,3 máy/CBCC, cấp xã có trung bình 14,9 máy tính/xã. 100% máy tính của các cơ quan nhà nước từ cấp sở, đến cấp huyện, cấp xã có kết nối mạng LAN và mạng internet tốc độ cao.

- Hệ thống Hợp trực tuyến được đầu tư hoàn thiện từ tỉnh đến xã, trong đó: cấp tỉnh có các điểm cầu họp tập trung tại các cơ quan Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Trung tâm Hội nghị tỉnh, Hội trường khu liên cơ quan, các phòng làm việc của Thường trực Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh; cấp huyện và cấp xã có các điểm họp tập trung tại Văn phòng HĐND và UBND của 10/10 huyện, thành phố và 230/230 xã, phường, thị trấn. Riêng thành phố Bắc Giang có thêm điểm cầu tại Thành ủy.

## **II. Về quy mô thị trường thương mại điện tử**

- Hiện nay với sự phát triển mạnh mẽ của internet, các thiết bị di động và mạng xã hội, ngày càng có nhiều người dân tham gia vào thương mại điện tử, tuy nhiên người dân vẫn còn nhiều e dè trong việc mua sắm trực tuyến. Thông thường, khoản tiền dành cho mua sắm online chỉ vào khoảng dưới 1 triệu đồng. Nguyên nhân là do niềm tin vào chất lượng hàng hóa và thói quen thanh toán trực tiếp truyền thống đang tác động đến lĩnh vực thương mại điện tử.

- Tốc độ thanh toán mua hàng trực tuyến sẽ còn chậm, thanh toán theo hình thức thanh toán tiền khi nhận hàng (COD) vẫn chiếm tỷ lệ cao.

- Thương mại điện tử phát triển nhanh phục vụ thiết thực cho hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp, một số doanh nghiệp đã sử dụng các dịch vụ của Alibaba, Lazada phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu cho doanh nghiệp.

- Tham gia hoạt động thương mại điện tử chủ yếu là người trẻ tuổi, có am hiểu về công nghệ thông tin, am hiểu thị trường online.

### **III. Về ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp**

- Tính đến hết năm 2018, tỉnh Bắc Giang có 100% doanh nghiệp kết nối mạng internet nhưng mục đích sử dụng của doanh nghiệp chủ yếu là để trao đổi thông tin (*email, chat, mua bán qua mạng...*) chiếm 96,25%; tìm kiếm thông tin, xem tin tức chiếm 95,25%; các hoạt động quảng cáo, tiếp thị cho sản phẩm của doanh nghiệp chiếm 40%; sử dụng để thực hiện các dịch vụ tài chính, ngân hàng qua mạng chiếm 9,25%; tiếp nhận, quản lý các đơn đặt hàng chiếm 30%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp có website còn thấp; đến nay mới có 8% doanh nghiệp có website, sử dụng website cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phục vụ mục đích: đặt hàng, thanh toán qua mạng, diễn đàn trao đổi, nhập thông tin phản hồi từ khách hàng chiếm tỷ lệ thấp (*khoảng 13%*); có 94% doanh nghiệp sử dụng website để giới thiệu sản phẩm, giới thiệu doanh nghiệp.

### **IV. Về ứng dụng thương mại điện tử trong cơ quan nhà nước**

- 100% các cấp các ngành triển khai một cửa điện tử, trừ thanh tra tỉnh do không có thủ tục hành chính thực hiện một cửa điện tử nên không triển khai.

- 100% các thông tin trong quá trình lựa chọn nhà thầu, thực hiện hợp đồng được đăng tải công khai trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Từ năm 2017, 100% các gói thầu mua sắm công được Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang chỉ đạo thực hiện trực tuyến trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Các dịch vụ điện, nước, viễn thông ... đã triển khai thanh toán online hoặc chuyển khoản (*ủy nhiệm chi qua kho bạc đối với đơn vị sử dụng ngân sách*) ở một số nhóm khách hàng có tài khoản cá nhân và 100% khách hàng là các tổ chức, doanh nghiệp.

## **B. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

### **I. Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động thương mại điện tử**

#### **1. Về ứng dụng dịch vụ công trực tuyến**

- Tỉnh Bắc Giang đã thực hiện triển khai một cửa điện tử. Tính đến nay đã có 10/10 huyện, thành phố và 19 sở, ngành và 230/230 xã, thị trấn đã triển khai một cửa điện tử.

- Đã kết nối liên thông dữ liệu từ phần mềm một cửa điện tử đến các phần mềm chuyên ngành của 04 bộ, gồm: Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp; kết nối liên thông giữa phần mềm một cửa điện tử với phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp của Văn phòng

UBND tỉnh. Đã thí điểm triển khai liên thông phần mềm một cửa điện tử 3 cấp tỉnh-huyện-xã tại UBND thành phố Bắc Giang.

- Hoạt động của hệ thống một cửa điện tử của các cấp, các ngành đạt kết quả tích cực, cụ thể: 85% thủ tục hành chính cấp huyện, 89% thủ tục hành chính cấp sở được giải quyết qua một cửa điện tử; 100% các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã sử dụng phần mềm để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại bộ phận qua một cửa điện tử; 100% các cơ quan có lãnh đạo theo dõi và cập nhật trạng thái giải quyết hồ sơ trên phần mềm. Năm 2018, có 63.744/77.855 hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết qua một cửa điện tử cấp sở (đạt 81.85%), 114.438/123.049 hồ sơ tiếp nhận qua một cửa điện tử cấp huyện (đạt 93%).

- Tổng số thủ tục hành chính của tỉnh là 2.490 thủ tục, trong đó Trang thông tin điện tử của các cấp, các ngành đã cung cấp được 1.558 dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, 2; 660 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; 272 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

## **2. Ứng dụng phần mềm trong hoạt động quản lý**

- Giai đoạn 2016-2018, một số đơn vị quan tâm, đầu tư, ứng dụng các hệ thống thông tin, phần mềm và cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của ngành mình.

- Sở Tài chính: triển khai phần mềm quản lý tài sản đến các đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh; phần mềm TABMIS (*Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc*); phần mềm quản lý ngân sách cho 10 huyện, thành phố; phần mềm quản lý thu thuế; phần mềm kế toán ngân sách xã, phường, thị trấn; phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp; phần mềm quản lý giá cả hàng hóa và phần mềm quản lý mã số đơn vị quan hệ với ngân sách...

- Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu như hệ thống cơ sở dữ liệu địa chất khoáng sản, tài nguyên nước và khí tượng thủy văn, cơ sở dữ liệu đất đai một số huyện Hiệp Hòa, thành phố.

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội triển khai phần mềm quản lý đối tượng người có công; phần mềm quản lý đối tượng bảo trợ xã hội; phần mềm quản lý thông tin người khuyết tật, người cao tuổi...

- Sở Tư pháp: triển khai phần mềm quản lý hộ tịch từ Sở Tư pháp đến các Phòng Tư pháp cấp huyện và xã để hỗ trợ người dân trong nghiệp vụ tư pháp.

- Sở Công Thương triển khai phần mềm quản lý hoạt động hoạt động khuyến mại; phần mềm thống kê số liệu ngành công thương... Ngoài ra năm 2016, Sở Công Thương phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số thực hiện đề án “Xây dựng, vận hành hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang” thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia giúp nâng cao năng lực quản lý hoạt động xuất nhập khẩu, phát huy hiệu quả trong hoạt động quản lý và điều hành.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai phần mềm hệ thống thông tin về doanh nghiệp quốc gia tại cổng thông tin quốc gia về quản lý doanh nghiệp giúp hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến như đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử; dịch vụ thông tin đăng ký doanh nghiệp; công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (*bố cáo điện tử*); chuẩn hóa dữ liệu đăng ký doanh nghiệp...

- Về cung cấp chứng thư số cho các tổ chức, cán nhân trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang: Đến nay, 100% các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang đã được cấp chứng thư số của tổ chức; 100% lãnh đạo các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, các đơn vị trực thuộc huyện đã được cấp chứng thư số cá nhân. Tổng số chứng thư số chuyên dùng Chính phủ đã cấp cho các tổ chức, cá nhân trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang là 2.134 chứng thư (*Tổ chức: 1.575 chứng thư; cá nhân: 557 chứng thư; Thiết bị: 02 chứng thư*). Việc cấp mới, thay đổi thông tin, gia hạn, hủy bỏ chứng thư, mở khóa thiết bị, hỗ trợ quản lý sử dụng và ứng dụng chữ ký số được Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kịp thời, nhanh chóng, hiệu quả.

## **II. Phát triển các cơ sở hạ tầng cho thương mại điện tử**

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh có nhiều doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, dịch vụ internet, dịch vụ trực tuyến với giá cả cạnh tranh, chất lượng cao được doanh nghiệp và người dân quan tâm sử dụng. Loại hình kết nối internet được các doanh nghiệp, người dân sử dụng chủ yếu là: ADSL, FTTH, 3G, đường truyền riêng leadline...

- Các dịch vụ Online Banking trên di động (*Mobile Banking*) được các ngân hàng chú trọng đầu tư phát triển, đã trở thành một kênh giao dịch có tác động lớn đến sự chuyển dịch từ giao dịch trên các kênh truyền thống sang kênh điện tử. Trên địa bàn tỉnh có rất nhiều ngân hàng thương mại triển khai cung ứng dịch vụ thanh toán qua điện thoại di động với số lượng, giá trị giao dịch tăng trưởng nhanh. Hầu hết các ngân hàng lớn như: Vietcombank, VietinBank, BIDV, Agribank, VP bank, Maritime Bank... đều đã tích hợp giải pháp thanh toán qua mã QR (*QR Pay*) trên ứng dụng di động Mobile Banking. Các sở, ngành đã chỉ đạo các đơn vị liên quan tích cực triển khai nhiều giải pháp nhằm thúc đẩy thanh toán điện tử phát triển, góp phần tạo ra các phương thức thanh toán tiên tiến, phù hợp với xu thế của thời đại.

- Trong năm 2018, tỉnh Bắc Giang phối hợp với Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam và Cục An toàn thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện giám sát, xử lý các sự cố do tin tặc tấn công vào cổng, trang thông tin điện tử và hệ thống mạng của các cơ quan trên địa bàn tỉnh.

- Công tác quản trị, vận hành Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh được thực hiện đồng bộ một số giải pháp kỹ thuật để bảo vệ hệ thống như: xây dựng các vành đai bảo vệ hệ thống theo nhiều mức khác nhau bằng cách sử dụng bức tường lửa, thiết bị phát hiện truy nhập, thiết bị ngăn chặn truy nhập từ bên ngoài vào hệ thống.

### **III. Phát triển nguồn nhân lực cho thương mại điện tử**

#### **1. Về công tác đào tạo nguồn nhân lực**

- Tỉnh Bắc Giang thường xuyên quan tâm đến phát triển nguồn nhân lực về TMĐT cho các cơ quan, doanh nghiệp, hàng năm đều phối hợp với các cơ quan, tổ chức của Trung ương và địa phương tổ chức các buổi hội thảo, các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức về TMĐT trên địa bàn tỉnh: Sở Công Thương phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Trung tâm phát triển thương mại điện tử của Bộ Công Thương tổ chức được 13 lớp cho cán bộ quản lý doanh nghiệp, học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh (năm 2016 tổ chức 5 lớp; năm 2017 tổ chức 4 lớp; năm 2018 tổ chức 4 lớp) với những nội dung như Pháp luật về TMĐT và những văn bản hướng dẫn thi hành, cách thức triển khai TMĐT trong doanh nghiệp, giới thiệu các chương trình mô hình ứng dụng TMĐT hỗ trợ doanh nghiệp... Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức được 18 lớp về CNTT cho các cán bộ quản lý doanh nghiệp, Trong đó, có 14 lớp đào tạo, tập huấn phổ cập CNTT theo chuẩn kỹ năng ứng dụng CNTT của Bộ TT và TT cho cán bộ, CCVC cấp huyện, xã và 04 lớp cho đào tạo chuyên sâu về CNTT cho cán bộ chuyên trách CNTT thuộc ngành Y tế, Giáo dục và cán bộ chuyên trách về CNTT của các cơ quan, đơn vị. Những hoạt động trên đã thu hút được hàng trăm lượt doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh tham gia. Các doanh nghiệp đã hiểu được cơ bản lợi ích và tầm quan trọng của TMĐT, biết vận dụng những kỹ năng, nghiệp vụ được đào tạo để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình.

- Ngoài ra năm 2017, Sở Công Thương phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số tổ chức 02 lớp tập huấn phổ biến kiến thức, phát triển nguồn nhân lực TMĐT cho 200 thanh niên khởi nghiệp và sinh viên trường Cao đẳng kỹ thuật công nghiệp Bắc Giang, theo đề án “Tập huấn phổ biến kiến thức, phát triển nguồn nhân lực TMĐT cho thanh niên khởi nghiệp và sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh”.

- Bên cạnh công tác tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, đào tạo tập huấn kỹ năng nghiệp vụ về TMĐT cho cộng đồng doanh nghiệp. Các cơ quan chuyên môn của tỉnh chú trọng đến việc đào tạo nâng cao nghiệp vụ TMĐT cho đội ngũ cán bộ, công chức, các cán bộ làm công tác quản lý nhà nước trong các công sở trên địa bàn tỉnh. Tổ chức phổ biến Luật Giao dịch điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành; nghiên cứu bản chất của TMĐT cũng như các yếu tố cần thiết trong hoạt động giao dịch TMĐT; tìm hiểu các ứng dụng TMĐT trong sản xuất kinh doanh, đời sống nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển.

#### **2. Về công tác tuyên truyền**

- Công tác tuyên truyền được các cơ quan, ban, ngành của tỉnh quan tâm thực hiện, đã có tác động lớn đến việc nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo quản lý thuộc các cơ quan trong tỉnh. Đồng thời, cung cấp các kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước đối với TMĐT; vai trò, trách nhiệm của cán bộ cũng như

của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc đẩy mạnh công tác hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT. Tích cực phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Trung ương và địa phương như: Cục Thương mại điện tử, Trung tâm tư vấn và đào tạo kinh tế thương mại, Đài PT-TH Bắc Giang, Báo Bắc Giang triển khai tuyên truyền rộng rãi về TMĐT cho cộng đồng doanh nghiệp và mọi tầng lớp dân cư trên địa bàn tỉnh dưới nhiều hình thức và nội dung phong phú như: tin bài, phóng sự trên truyền hình, các bài viết trên báo; phát hành bản tin về CNTT, TMĐT, xây dựng cẩm nang TMĐT, tờ rơi TMĐT...

#### **IV. Phát triển và ứng dụng các công nghệ mới trong thương mại điện tử**

- Các cơ quan quản lý nhà nước đã tích cực triển khai và đạt được nhiều kết quả khả quan đối với một số dịch vụ công quan trọng với hoạt động thương mại như: Dịch vụ thủ tục hải quan điện tử; dịch vụ khai, nộp thuế điện tử; dịch vụ ứng dụng TMĐT trong mua sắm công...

- Để hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, tìm hiểu thông tin thị trường trong và ngoài nước một cách nhanh chóng, hiệu quả. Sở Công Thương đã thiết lập “ liên kết website” tại Trang thông tin điện tử của Sở tới Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương (Cổng Thương mại điện tử quốc gia: [www.ecvn.com](http://www.ecvn.com); Cổng Thông tin xuất khẩu: [www.vnex.com.vn](http://www.vnex.com.vn); Cổng Thông tin thị trường nước ngoài: [www.ttnn.com.vn](http://www.ttnn.com.vn)...), và liên kết tới website của các Bộ, ngành trung ương; các tổ chức, đơn vị xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại trong cả nước.

- Đối với hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn tỉnh có khoảng 40 doanh nghiệp được hỗ trợ xây dựng website riêng. Sở Công Thương đã phối hợp triển khai hỗ trợ 70% kinh phí thiết kế, xây dựng mới website (*năm 2016 là 20 doanh nghiệp; năm 2017 là 20 doanh nghiệp*) và vận động nhiều doanh nghiệp đã có website tham gia gian hàng trên Sàn giao dịch TMĐT của Sở Công Thương.

- Triển khai hiệu quả Đề án Thương mại điện tử quốc gia trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ mới vào hoạt động quản lý, kinh doanh sản xuất của doanh nghiệp như: Năm 2016, hỗ trợ cho 10 doanh nghiệp xây dựng website theo đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp Bắc Giang xây dựng website bán hàng”; Năm 2017, hỗ trợ cho 07 doanh nghiệp ứng dụng giải pháp bán hàng trực tuyến theo đề án “Đẩy mạnh ứng dụng giải pháp bán hàng trực tuyến cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Bắc Giang”; Năm 2018, hỗ trợ cho 15 doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang xây dựng, phát triển bộ thương hiệu trực tuyến theo đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang xây dựng, phát triển bộ thương hiệu trực tuyến”. Nhìn chung, các doanh nghiệp rất quan tâm ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động thương mại điện tử phục vụ nhu cầu sản xuất và kinh doanh.

#### **V. Phát triển thương mại điện tử tại một số lĩnh vực trọng điểm**

- Tỉnh Bắc Giang đang tập trung hỗ trợ phát triển thương mại điện tử đối với một số sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng của tỉnh nhằm hỗ trợ phát triển thị trường tiêu thụ ở trong và ngoài nước, hình thành chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm: Vải thiều, cam bưởi; lợn sạch, gà đồi...

- Sở Công Thương phối hợp với Cục thương mại điện tử và Kinh tế số xây dựng và vận hành hệ thống phân phối sản phẩm đặc sản của tỉnh Bắc Giang đáp ứng các yêu cầu của quản lý và tạo điều kiện cho việc phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công tác xây dựng chiến lược, hoạch định chính sách, điều hành, quản lý nhà nước về công nghiệp, thương mại của tỉnh Bắc Giang theo đề án “Xây dựng phần mềm chuỗi phân phối trực tuyến hàng nông sản tỉnh Bắc Giang”.

## **C. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **I. Tồn tại, hạn chế**

- Hạ tầng thương mại điện tử phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử còn thiếu và yếu; hệ thống mạng LAN các cơ quan, đơn vị tự đầu tư xây dựng từ lâu đã xuống cấp, thiếu đồng bộ, không có hệ thống bảo mật, bảo đảm an toàn an ninh thông tin; tỷ lệ máy tính cũ chiếm tỷ lệ khá cao (khoảng 50%) tập trung chủ yếu ở các huyện, xã, phường, thị trấn.

- Chất lượng hoạt động của bộ phận một cửa điện tử vẫn còn bất cập, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng bộ do đó việc giải quyết TTHC liên thông 3 cấp tỉnh-huyện-xã chưa thực hiện được toàn diện.

- Một số chính sách chưa thực sự hỗ trợ, tạo điều kiện để TMĐT phát triển; chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển và hội nhập; một số cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, người dân còn lúng túng với hoạt động TMĐT.

- Hoạt động tuyên truyền, phổ biến về TMĐT chưa thực sự sâu rộng; các lớp bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo... chưa thu hút được đông đảo sự quan tâm của doanh nghiệp và người dân.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT hỗ trợ TMĐT của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước và doanh nghiệp chưa đồng bộ.

### **II. Nguyên nhân**

#### **1. Nguyên nhân chủ quan**

- Do nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức và người lao động chưa đầy đủ về lợi ích của việc ứng dụng TMĐT. Một số cơ quan quản lý nhà nước chưa quan tâm nhiều đến vấn đề phát triển TMĐT.

- Đầu tư cho phát triển hạ tầng CNTT chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển; chưa có chính sách, tầm nhìn dài hạn cho phát triển công nghệ thông tin. Hệ thống phần mềm dùng chung chưa đáp ứng được yêu cầu kết nối liên thông.

- Thực hiện chính quyền điện tử chưa đồng nhất với khả năng của một bộ phận người dân, doanh nghiệp.

#### **2. Nguyên nhân khách quan**

- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu là doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, thiếu nguồn vốn, nguồn nhân lực nên chưa mạnh dạn ứng dụng TMĐT vào hoạt động sản xuất kinh doanh.



- Hạn chế trong hiểu biết về bản chất, lợi ích của TMĐT, cũng như thói quen mua hàng truyền thống của người dân trong sinh hoạt.

- Việc đào tạo nhân lực về thương mại điện tử trước tuyển dụng hiện nay còn thiếu tính thực tiễn, mang nặng tính lý thuyết do vậy việc tiếp cận thực tiễn công việc sau tuyển dụng còn gặp khó khăn và mất nhiều thời gian, công sức. Chưa chú trọng đào tạo chuyên môn sâu cho đội ngũ nhân lực thương mại điện tử làm việc trong lĩnh vực này, do vậy thiếu tính chuyên sâu, chuyên nghiệp ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả tham mưu, xử lý công việc.

## **D. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **I. Đánh giá chung và kiến nghị, đề xuất**

#### **1. Đánh giá chung**

Thương mại điện tử những năm gần đây phát triển nhanh thúc đẩy các hoạt động sản xuất, kinh doanh, buôn bán thông qua mạng trực tuyến tăng cao. Tỷ lệ người mua sắm thông qua thương mại điện tử ngày càng tăng. Thương mại di động đang trở thành xu hướng và sẽ góp phần không nhỏ đến sự phát triển và thay đổi của các hoạt động kinh doanh thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, niềm tin vào mua hàng trực tuyến của người dân còn thấp, hiện nay quyền lợi người tiêu dùng chưa được bảo vệ một cách hữu hiệu; một số đối tượng lợi dụng để lừa đảo, trục lợi làm ảnh hưởng rất lớn đến môi trường thương mại điện tử. Ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất, kinh doanh còn thấp, chưa đáp ứng được tiềm năng, lợi thế của doanh nghiệp. Ứng dụng một số dịch vụ công điện tử chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển.

#### **2. Kiến nghị, đề xuất**

- Để đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của người tiêu dùng, đề nghị Bộ Công Thương quan tâm hoàn thiện các cơ chế, chính sách về thúc đẩy và phát triển thương mại điện tử đảm bảo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh một cách toàn diện, bám sát thực tiễn phát triển của các mô hình và hoạt động thương mại điện tử. Đặc biệt, quan tâm bảo vệ người tiêu dùng, hạn chế tối đa lợi dụng để lừa đảo thương mại điện tử; bảo vệ các chủ thể tham gia hoạt động thương mại điện tử, thực hiện các giao dịch điện tử.

- Các bộ, ngành Trung ương quan tâm đào tạo và phát triển nhân lực thương mại điện tử cả về quản lý, triển khai, ứng dụng. Chỉ đạo các ngân hàng thương mại hoàn thiện hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt, đặc biệt hình thức ví điện tử không qua tài khoản thanh toán ngân hàng; áp dụng thanh toán trên nền QR code, đảm bảo an toàn, thuận tiện trong giao dịch điện tử.

### **II. Đề xuất mục tiêu phát triển, nội dung và nhiệm vụ cho phát triển TMĐT tại địa phương giai đoạn 2021-2025**

**1. Mục tiêu chung:** Triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển lĩnh vực TMĐT của tỉnh, đưa TMĐT trở thành hoạt động được sử dụng, ứng dụng phổ biến trong các cơ quan quản lý nhà nước và đại bộ phận các doanh

nghiệp trong tỉnh, nắm bắt kịp thời công nghệ mới cho phù hợp với cuộc cách mạng 4.0; góp phần nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước; nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- 40% các dịch vụ công của các sở, ngành, đơn vị được cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến ở mức độ 3 và 60% cung cấp dịch vụ hành chính công mức độ 4 vào năm 2025.

- 100% các thông tin trong quá trình lựa chọn nhà thầu, thực hiện hợp đồng được đăng tải công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- 100% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại có chấp thuận thẻ thanh toán (POS) và cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông chấp nhận thanh toán hóa đơn của các cá nhân, hộ gia đình qua các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% cơ quan nhà nước sử dụng chữ ký số và chứng thực chữ ký số để đảm bảo an toàn, bảo mật cho các giao dịch TMĐT; Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng chữ ký số trong các giao dịch TMĐT.

- Tăng cường ứng dụng phần mềm quản lý, điều hành, hỗ trợ sản xuất và kinh doanh trong doanh nghiệp.

## **III. Đề xuất mục tiêu phát triển, nội dung và nhiệm vụ cho Kế hoạch phát triển TMĐT quốc gia giai đoạn 2021-2025**

**1. Mục tiêu chung:** Triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển thương mại điện tử, đưa TMĐT trở thành 1 phần quan trọng trong cuộc cách mạng 4.0. Ứng dụng thương mại điện tử trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 để tối ưu hóa quy trình, phương thức sản xuất; đặc biệt là những công nghệ đang và sẽ có tác động lớn như công nghệ in 3D trong chế tạo sản phẩm, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ tự động hóa, robot... là chìa khóa, cơ hội để tạo bước phát triển mang tính đột phá cho nền kinh tế nước ta trong thời gian tới nhằm thực hiện thành công quá trình công nghệ hóa.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Về hạ tầng cho thương mại điện tử**

- Để TMĐT phát triển lành mạnh cần phải hoàn thiện môi trường pháp lý, thông qua việc ban hành và thực thi quy định của pháp luật điều chỉnh các hoạt động thương mại, thích ứng với pháp lý và tập quán quốc tế về giao dịch TMĐT.

- Hệ thống thanh toán thương mại điện tử đa quốc gia, tích hợp các tiện ích thanh toán điện tử để sử dụng rộng rãi trong thương mại điện tử. Hạ tầng an toàn, an ninh cho thương mại điện tử cần được quan tâm hơn.

## **2.2. Quy mô thị trường thương mại điện tử**

- 60% dân số tham gia mua sắm trực tuyến.
- Doanh số TMĐT từ doanh nghiệp đến khách hàng tăng 40%/năm.

## **2.3. Về ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp**

- 70% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật thường xuyên thông tin và bán sản phẩm.
- 90% doanh nghiệp thực hiện đặt hàng hoặc nhận đơn đặt hàng thông qua các ứng dụng TMĐT.
- 100% các doanh nghiệp có ứng dụng phần mềm thương mại điện tử trong hoạt động quản lý sản xuất, kinh doanh.

## **2.4. Về ứng dụng TMĐT trong cơ quan nhà nước**

- Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ công điện tử như: hải quan điện tử; kê khai thuế và nộp thuế, làm các thủ tục xuất, nhập khẩu; đăng ký kinh doanh và các loại giấy phép chuyên ngành liên quan đến thương mại, giải quyết tranh chấp, thanh toán các khoản phí, lệ phí...
- Các cơ quan nhà nước thực hiện ứng dụng thương mại điện tử trong mua sắm công, đấu thầu; gắn với cải cách hành chính, minh bạch hóa, nâng cao hiệu lực nền hành chính quốc gia, và xây dựng chính phủ điện tử.
- Ngân hàng Nhà nước quan tâm triển khai đề án thanh toán không dùng tiền mặt và tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý liên quan đến thanh toán điện tử.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch tổng thể phát triển TMĐT giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo Bộ Công Thương, rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Bộ Công Thương./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- LĐVP, TH, KT;
- Lưu: VT, CNN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Văn Thái**